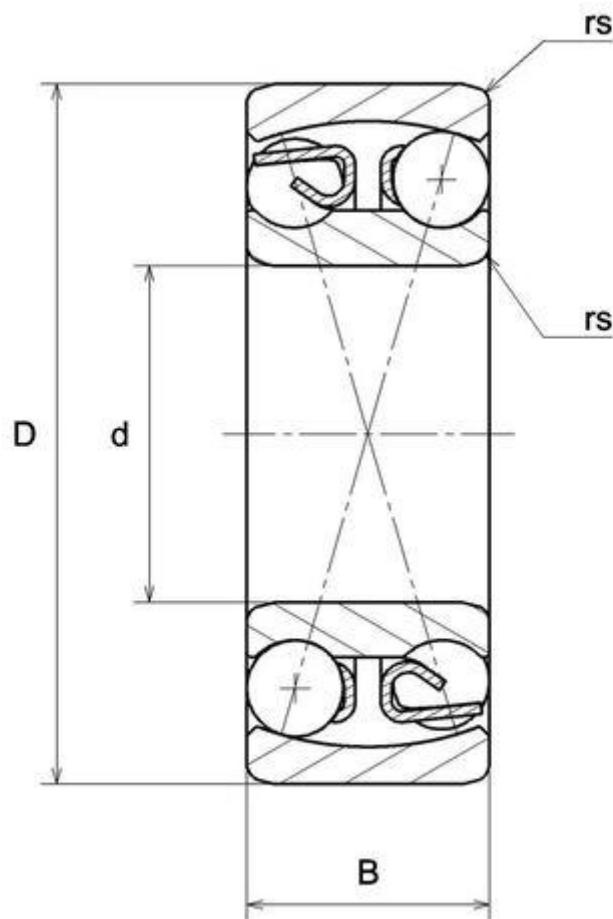


Vòng bi 1318SKC3



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	90 mm
D - Đường kính ngoài	190 mm
B - Chiều rộng	43 mm
B1 - overall width	46 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	3 mm
Ống lót tham khảo	H318X

Khe hở vòng bi	C3
Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	5,83 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	117 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	44,5 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	1,2 kN
e - Trị số giới hạn	0.22
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	2.9
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	2.8
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	4.3
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	3800 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	3200 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	103 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	116 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	96 mm
Ce - Chiều dài tối thiểu cho ống lót	6 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	177 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2,5 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor